

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

*Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.*

*Bài 18 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 17).*

Trước khi chúng ta bước tiếp trong sự suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, chúng ta cần nhận biết mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ về chức việc mà mọi người tin Chúa sẽ phải làm, tùy theo sự kêu gọi và sự chỉ định của Đức Thánh-Linh trên mỗi người. Mỗi buổi sáng khi chúng ta thức dậy, tâm linh của mỗi người phải nhớ lại chính mình, là con cái, là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và mỗi người phải cẩn thận khi nhìn vào tiêu chuẩn mà Lời Chúa đã chép về mình, trước khi chúng ta làm các công việc mà mình phải làm.

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se và qua Môi-se mà phán với A-rôn (là bóng về chức vụ do Đức Thánh-Linh chỉ định những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ) rằng:

Xuất Ê-díp-tô Ký 30:1-10: **Người cũng hãy đóng một cái bàn thờ bằng cây si-tim, để xông hương. Mặt bàn sẽ vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước; bàn thờ sẽ có bốn sừng ló ra. Người hãy bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; còn tứ vi chạy đường viền vàng. Dưới đường viền đó, nơi hai bên, hãy làm hai cái khoen bằng vàng, để xỏ đòn dùi đặng khiêng. Hãy chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, bọc vàng. Người sẽ để bàn thờ đó trước bức màn che hòm báng chứng đối cùng nắp thi ân trên hòm, là nơi ta sẽ gặp người. Mỗi buổi sớm mai, khi A-rôn làm đèn, sẽ xông hương tại nơi đó. Vào lúc chiều tối, khi A-rôn thắp đèn, cũng sẽ xông hương: ấy là một thứ hương phải xông trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, trải qua các đời. Trên bàn thờ này chớ xông hương lạ, hoặc dâng của lễ thiêu, của lễ chay hay là lễ quán nào hết. Nhưng trải qua các đời, mỗi năm một lần, A-rôn sẽ lấy huyết của con sinh tể chuộc tội, bôi trên sừng bàn thờ này đặng chuộc tội cho nó. Ấy sẽ là một việc rất thánh cho Đức Giê-hô-va.**

Chữ **đóng** - **make**<sup>H6213</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ עָשָׂה - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm, hoàn thành, cấu tạo thành, rập theo khuôn mẫu, trình ra, sản xuất ra, trình bày, thực hiện, duy trì, bảo quản;*

Chữ **bàn thờ** - **altar**<sup>H4196</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ מִזְבֵּחַ - **mizbeach**, số 4196 ra từ chữ זָבַח - **zabach**, số 2076 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bàn thờ, để giết con sinh tể, để dâng con sinh tể làm của lễ.*

Chữ **đèn** - **lamps**<sup>H5216</sup> chép trong câu 7 và câu 8 trên, đó là chữ נֵיר - **niyr**, số 5216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguồn sáng, đèn, ánh sáng,*

Chữ **làm đèn** - **dresseth**<sup>H3190</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ יָאֵב - **yatab**, số 3190 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cho được tốt hơn, cho được đẹp ý, cho được vui lòng, cho được tốt lành, cho được vui sướng, cho được hoàn hảo;*

Chữ **thắp đèn** - **lighteth**<sup>H3190</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ עָלָה - **alah**, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cất cao giọng lên, để tôn cao, trèo lên cao hơn, để đi theo một con đường, lời đề nghị, sự đến trước mặt Đức Chúa Trời;*

Môi-se là người hình bóng cho hết thấy những người được Đức Chúa Trời chọn cho được làm kẻ hầu việc Ngài, mà thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời, còn môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ xông hương và cũng là bóng về bàn thờ dâng của lễ thiêu cho Đức Chúa Tr ời vậy.

Bàn thờ xông hương là hình bóng về môi miệng của người hầu việc Chúa, đó là mọi người tin Chúa phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà công việc của Môi-se, (là bóng về chức vụ của người được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời) sẽ dùng Luật pháp của Đức Chúa Trời (mà cây si-tim là bóng) để dạy dỗ, uốn nắn, tía sửa những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ (mà dân Y-sơ-ra-ên khi được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô đó là bóng) được cất bì lòng và được trở nên người mới, mà kích thước đã định ra cho bàn thờ xông hương đó là bóng.

Mỗi buổi sáng, khi người tin Chúa thức dậy, công việc đầu tiên người ấy cần phải làm (tâm linh người ấy hành động trong thân thể xác thịt mình) là **làm đèn - dresseth**<sup>H3190</sup>, nghĩa là người ấy phải dùng Lời Đức Chúa Trời mà người ấy đã nhận lãnh được trước đó, hoặc qua chiêm bao mà người ấy mới nhận được trong đêm, để thắp ngọn đèn của Đức Giê-hô-va (tâm linh của loài người vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va) để nhận được sức mới từ nơi Lời của Đức Chúa Trời, vì ý nghĩa của chữ **làm đèn - dresseth**<sup>H3190</sup> đó là: *cho được tốt hơn, cho được đẹp ý, cho được vui lòng, cho được tốt lành, cho được vui sướng, cho được hoàn hảo;*

Để hiểu rõ được ý nghĩa của Lễ thật này, chúng ta hãy đến với Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

**Giăng 15:1-11:** Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Kinh-Thánh đã chép rằng: “Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.” (Châm ngôn 20:27)

Chữ ngọn đèn - the candle<sup>H5216</sup> chép trong câu 27 trên, cũng là chữ đèn - lamps<sup>H5216</sup> chép trong Xuất Ê-díp-tô ký đoạn 30 câu 7 và câu 8, đó là chữ נִיר - niyr, số 5216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguồn sáng, đèn, ánh sáng,*

Đền tạm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se dựng nên nơi đồng vắng đó, là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa khi còn sống trên đất này, phải được gây dựng bằng Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, mà cây si-tim đó là bóng, vì hết thảy các đồ vật được làm bằng gỗ nơi đền tạm đó, thì loại gỗ duy nhất mà Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải dâng cho Môi-se để dựng đền tạm đó, là gỗ cây si-tim, là loại cây chỉ mọc nơi đồng vắng mà thôi.

Các vật như Đèn, Chân đèn bảy ngọn, được làm bằng vàng ròng cùng hai tượng chên-ru-bin làm bằng vàng ròng dát mỏng, là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời tạo nên, như ngọn đèn nơi tâm linh, môi miệng của người tin Chúa đã được cắt bì lòng, hay là hòm bảng chứng được bọc vàng ròng là bóng về tâm linh, tâm trí của người tin Chúa được đổi mới và được nên người mới cũng như tâm linh người tin Chúa đã được tái sanh.

Ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi lòng loài người đó được thắp sáng bằng Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Giăng 1:1-5:** Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

**Bản King James version chép:** In the beginning was the Word, and the Word was with God, and the Word was God. The same was in the beginning with God. All things were made by him; and without him was not any thing made that was made. In him was life; and the life was the light of men. And the light shineth in darkness; and the darkness comprehended it not.

Mỗi buổi sớm mai, hay là trước khi người tin Chúa nằm xuống ngủ sau một ngày làm việc, tâm linh của người ấy phải thắp ngọn đèn của linh hồn mình bằng Lời của Đức Chúa Trời, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng cho tâm linh của người ấy. Chỉ khi nào ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người tin Chúa được thắp sáng, thì dù thân thể xác thịt của người ấy thức hay ngủ, thì sự *vui mừng của Đức Chúa Jêsus Christ* cũng ở cùng với tâm linh người ấy.

Trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, với một tiêu chuẩn và một mục đích rõ ràng, đó là:

**Sáng thế ký 1:26-28:** Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức

Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Bản King James version chép: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth. So God created man in his own image, in the image of God created he him; male and female created he them. And God blessed them, and God said unto them, Be fruitful, and multiply, and replenish the earth, and subdue it: and have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over every living thing that moveth upon the earth.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh, theo sự tỏ ra của Lời Chúa phán, thì thần linh thuộc thể khí, như gió, như hơi thở, vì thế cho nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, Ngài đã dùng hơi thở của miệng Ngài để tạo nên loài người, theo ảnh tượng Ngài và giống hệt như Ngài (*trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật* - Ê-phê-sô 4:24).

Sáng thế ký 2:5-8: **Vả, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tươi khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.**

Gióp 32:8: **Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.**

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

*Mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với A-rôn về chức vụ cùng công việc của thầy tế lễ A-rôn, có liên quan gì đến việc chúng ta suy gẫm Lời Đức Chúa Trời trong bài chúng ta sẽ học hôm nay, về ân điển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của loài người ?*

Câu trả lời đã được Đức Thánh-Linh tỏ cho chúng ta, qua chức vụ của sứ đồ Phi-e-rơ.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jesus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gậy cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Bản King James version chép câu 9 và câu 10 trên như sau: <sup>9</sup>But ye are a chosen <sup>G1588</sup> generation <sup>G1085</sup>, a royal <sup>G934</sup> priesthood <sup>G2406</sup>, an holy <sup>G40</sup> nation <sup>G1484</sup>, a peculiar <sup>G1519-G4047</sup> people <sup>G2992</sup>; that ye should show <sup>G1804</sup> forth <sup>G703</sup> the praises <sup>G2564</sup> of him who hath called <sup>G4655</sup> you out of darkness <sup>G1519</sup> into <sup>G1519</sup> his marvellous <sup>G2298</sup> light <sup>G5457</sup>: <sup>10</sup>Which <sup>G3588</sup> in time <sup>G4218</sup> past were not a people <sup>G2992</sup>, but are now <sup>G3568</sup> the people <sup>G2992</sup> of God <sup>G2316</sup>: which <sup>G3588</sup> had not obtained <sup>G1653</sup> mercy <sup>G1653</sup>, but now <sup>G3568</sup> have obtained <sup>G1653</sup> mercy <sup>G1653</sup>.

Dịch sát theo nghĩa gốc của tiếng Hy-lạp (Greek), hai câu trên có nghĩa là: *Nhưng anh em là một thế hệ thuộc về lời hứa được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà Vua, là một dân thánh, một dân được biệt riêng; để anh em có thể bày tỏ ra đức hạnh tuyệt vời của Đấng đã gọi anh em ra khỏi sự tối tăm để được vào trong sự sáng*

*láng kỳ diệu của Ngài; Anh em ngày trước đã không phải là một dân, mà bây giờ là dân của Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm thành điều Ngài muốn cho những người nào hết lòng tìm kiếm Ngài để được làm con kế tự Ngài, tức là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành ý Ngài muốn trên những người yêu mến Luật pháp của Ngài (**hòn đá sống** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã **đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu**, đó là bóng).

Chúng đang học và suy gẫm Lễ thật mầu nhiệm về công việc của Đức Giê-Hô-Va, đã làm cho Gia-cốp được trở nên một dòng dõi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ Gia-cốp và dòng dõi của người mà được phước và các Lời mà chúng ta đang đề cập đây, chính là công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp tục làm cho hoàn thành giao ước mà Ngài đã lập với Gia-cốp và các Lời mà chúng ta đang đề cập đây, liên quan trực tiếp với bông trái thứ tám mà Gia-cốp có được, thông qua khả năng của Xinh-ba, người hầu gái của La-ban đã ban cho Lê-a.

**Sáng thế ký 30:12-13: Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp; thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dưỡng bao! vì các con gái sẽ xứng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se.**

Mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để làm thành mọi sự theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài và mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đó cũng là chép về chúng ta, tức là chép về những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

**Thi-Thiên 40:5-10: Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh (Sacrifice and offering) hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kia, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và sự chân thật của Chúa.**

Mặc dù Thi-Thiên này do vua Đa-vít viết, nhưng đó là công việc của Đức Thánh-Linh, đã cảm động vua Đa-vít viết về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc loài người chúng ta và cũng là viết về một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong Nước thầy tế lễ của Con một của Ngài vậy.

**Hê-bơ-rơ 10:1-10: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cất tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh (Con sinh tế chịu hy sinh làm của tế lễ - Sacrifice and offering), cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nay tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặng lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả.**

Cả Thi-Thiên 40 và Hê-bơ-rơ đoạn 10 đều chép rằng: **Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội; và: Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội.** Tiêu chuẩn mà những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn đó, là họ đã vâng lời Ngài và tuân theo các mạng lệnh của Ngài, còn chính Đức Giê-Hô-Va đã **sắm sửa một thân thể cho Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như cho hết thảy những người yêu mến Luật pháp của Ngài, như Gia-cốp đã yêu và chọn Ra-chên ngay từ lúc ban đầu, khi người được La-ban hỏi công giá vậy.**

**Xét theo ý nghĩa thuộc thể liên quan đến Gia-cốp, khi La-ban chịu gả Ra-chên cho Gia-cốp, thì tại sao La-ban lại gả cả hai con gái của mình cho Gia-cốp, mà người lại còn cắt cử hai nàng hầu gái của mình, để họ theo hầu Lê-a và Ra-chên nữa?**

Câu trả lời đã được Đức Chúa Jêsus Christ phán với Ni-cô-đem và cũng là phán với hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh của Ngài, là Con một của Đức Chúa Trời.

**Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã yêu thương Gia-cốp ngay từ khi người còn nằm trong bụng mẹ, ấy không phải là Đức Giê-Hô-Va đã chọn thân thể xác thịt của Gia-cốp, nhưng là Ngài đã thấy được tâm linh của Gia-cốp khao khát được hưởng quyền kế tự cha mình và đó là lý do Đức Giê-Hô-Va đã chọn Gia-cốp vậy, như Lời Chúa đã chép: **“Nào những thế thôi, về phần Rê-be-ca, khi bà ấy bởi tổ phụ chúng ta là Y-sác mà có thai đôi cũng vậy. Vì, khi hai con chưa sanh ra, chưa làm điều chi lành hay dữ hầu cho được giữ vững ý chỉ Đức Chúa Trời, là ý định sẵn bởi sự kén chọn tự do của Ngài, chẳng cứ việc làm, nhưng cứ Đấng kêu gọi thì có lời phán cho mẹ của hai con rằng: Đứa lớn sẽ làm tôi đứa nhỏ; như có chép rằng: Ta yêu Gia-cốp và ghét Ê-sau. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Có sự không công bình trong Đức Chúa Trời sao? Chẳng hề như vậy! Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ ta làm ơn, ta sẽ thương xót kẻ ta thương xót. Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bèn ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót.”** (Rô-ma 9:10-16)

Khi Gia-cốp còn ở trong bụng mẹ, người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn, vì Ngài thấy tâm linh của Gia-cốp, nghĩa là từ trên trời cao, Đức Giê-Hô-Va ngó xuống xem con cái của loài người, nghĩa là Ngài tìm xem tâm linh nào mong muốn được trở lại làm con kế tự Ngài, thì Ngài sẽ làm ơn cho người đó.

Đức Giê-Hô-Va đã chờ cho đến khi Gia-cốp nằm ngủ nơi rừng rú (*Phục truyền luật lệ ký 32:9-14*) trên con đường mà Gia-cốp đang nhắm đến nhà của La-ban, cậu của mình, bấy giờ Đức Giê-Hô-Va mới tỏ chính Ngài cho người biết và Ngài đã lập giao ước với người và với dòng dõi của người.

La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, đã hỏi dò xem ý của Gia-cốp muốn nhận lãnh (**công giá**) được điều chi nơi mình, và La-ban đã lấy làm đẹp lòng, khi Gia-cốp chọn Ra-chên, mà không chọn của cải, vật chất hay là sản nghiệp chi. Chính vì La-ban yêu Gia-cốp, nên người đã bằng lòng gả Ra-chên cho Gia-cốp, nhưng La-ban biết rõ năng lực thật của Gia-cốp trước uy quyền và bổn tánh của Ra-chên, con gái út của mình, nên người đã trước hết gả Lê-a, là con gái lớn của mình, cùng cử một đầy tớ gái của mình theo hầu Lê-a. Khi Gia-cốp thắc mắc về việc Ra-chên, thì La-ban mới tỏ cho Gia-cốp biết phong tục (**nguyên tắc**) của nơi mình rồi La-ban đã gả Ra-chên, con gái út của mình cùng với việc cử một đầy tớ gái của mình, cho theo hầu Ra-chên, nhưng có một điều kiện kèm theo, là thời gian mà Gia-cốp phải hoàn thành cho được quyền sở hữu Ra-chên. Gia-cốp đã chấp nhận các điều kiện của La-ban và người đã nhận được những sự ban cho từ La-ban vậy.

Theo ý nghĩa thuộc linh, tức là theo lẽ thật, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời yêu thương loài người, như Kinh-Thánh đã chép là Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, điều đó không có nghĩa là Đức Chúa Trời yêu thương loài người xác thịt, mà không yêu thương tâm linh loài người (vì khi nói đến thế gian là nói đến loài người xác thịt được tạo nên bằng bụi đất của trái đất này, vì trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ **đất** - אֶרֶץ - **erets**, số 776, cũng có nghĩa là **thế gian**) như Kinh-Thánh có chép rằng:

**Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới**

biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Này, ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người, cả người nam và người nữ, tức là cả tâm linh và thân thể xác thịt của loài người, vì cả hai thân thể đó đều là công việc của Đức Chúa Tr ời.

Như vậy, chúng ta không thể nói rằng La-ban (hình bóng về Đức Thánh-Linh) xem nhẹ giá trị của Lê-a hay là Ra-chên, nhưng La-ban biết rõ uy quyền, bổn tánh, sự vinh hiển và sự tôn trọng của Ra-chên, con gái nhỏ của mình, (mà các nguyên tắc, các giềng mối, các điều kiện, các yêu cầu của Luật pháp đối với thân thể xác thịt của loài người đó là bóng).

Trong xác thịt, Gia-cốp đã quá tự tin mà cho rằng, bởi năng lực của xác thịt mình, người có thể sở hữu Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban và đó cũng là điểm yếu nhất của mọi người tin Chúa, khi người ta mới nhìn vào Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh, thì đã cho rằng, mình có thể làm theo được những yêu cầu của Luật pháp, mà không biết rằng, thân thể xác thịt của người ta là hay chết và bất toàn.

Chính Phi-e-rơ và các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ đã tự tin mà nói với Đức Chúa Jêsus rằng: **“Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng người, chính đêm nay, trước khi gà gáy, người sẽ chối ta ba lần. Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu tôi phải chết với thầy đi nữa, tôi chẳng chối thầy đâu. Hết thầy môn đồ đều nói y như vậy.”** (Ma-thi-ơ 26:33-35)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ tư tưởng của loài người trước các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, và Ngài biết bằng cách nào và như thế nào để tâm linh của người tin Chúa nhận được quyền kế tự Ngài, mặc dù Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rằng, tâm linh của người ta phải quản trị xác thịt mình, bắt phải vâng phục Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, thì tâm linh đó mới được phục hồi thân phận mình, để trước hết là được sở hữu Lời Đức Chúa Trời. Nhưng nếu ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (là tâm linh) nơi người tin Chúa mà không được thấp sáng trở lại, khi mà tâm linh đó không thể tự phục hồi những khả năng của sự sống mình, nghĩa là con mắt, cái tai, môi miệng, đức tin, năng lực thực thi trách nhiệm của mình, trước các yêu cầu của Nước Đức Chúa Trời, cũng không thể được phục hồi, mà sự sanh bông trái của Đức Thánh-Linh đó là bóng.

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên Ngài sẵn lòng ban Lẽ thật của Ngài cho mọi người nào tin đến Danh Ngài (mà Gia-cốp đó là bóng) và để tâm linh của người tin Chúa có thể hiểu được Lẽ thật, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban các khả năng cho tâm linh của người tin Chúa đã tái sanh và đang được nuôi dưỡng bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh (mà nơi ở của La-ban đó là bóng), khả năng đó là Xinh-ba.

Danh của Xinh-ba cũng là quyền năng, đặc tính, năng lực của Xinh-ba đối với nhu cầu mà tâm linh người tin Chúa cần phải nhận được, để nhờ đó mà hiểu được những sự mầu nhiệm của Lẽ thật.

Chữ **Xinh-ba - Zilpah**<sup>H2153</sup> chép trong câu 9 trên, đó là chữ זִלְפָּה - **Zilpah**, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm toả ra;**

Lời của Đức Chúa Trời - nghĩa là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống- được ví là **nước hằng sống**, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem rằng: **“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:5-8)

Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã phán về **nước hằng sống** này với người đàn bà Sa-ma-ri, ở bên giếng nước của Gia-cốp rằng: **“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.”** (Giăng 4:13-14).

**Xinh-ba** và **Bi-la** trong Lẽ thật là thần linh, là quyền năng siêu nhiên được Đức Thánh-Linh ban cho những

tâm linh được tái sanh, hầu cho những tâm linh đó nhờ quyền năng này mà hiểu được những sự mâu nhiệm giấu kín trong Lẽ thật, hoặc nhận biết giá trị của Luật pháp văn tự, tùy theo sự chỉ định của Đức Thánh-Linh.

Nhiệm vụ của **Xinh-ba** khi được Lê-a giao cho Gia-cốp dùng thay mình để sanh con cho Gia-cốp, đó là bóng về sự sắp đặt của Đức Thánh-Linh, khiến cho tâm linh của người tin Chúa hiểu được giá trị của Lẽ thật cùng biết sử dụng quyền phép của Lẽ thật đó cho phần trách nhiệm của mình, trước những yêu cầu của tiêu chuẩn mà tâm linh người đó phải đạt được ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Chúng ta cần phân biệt ý nghĩa về **bốn con trai đầu tiên của Gia-cốp sanh bởi Lê-a** đó là **Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa**, đó là trình tự của sự sống lại của tâm linh người tin Chúa, đó là sự phục hồi con **mắt** (khả năng nhìn thuộc linh), cái **tai** (khả năng nghe và hiểu được tiếng Chúa), **đức tin và trách nhiệm của đức tin** đối với Lời Đức Chúa Trời; **môi miệng** biết ngợi khen Đức Chúa Trời và tôn cao Lời Đức Chúa Trời, đó là những sự thuộc về sự sống của tâm linh được phục hồi.

Còn lại những người con mà Gia-cốp sẽ tiếp tục sanh ra đó từ **Bi-la**, từ **Xinh-ba** và cuối cùng là Ra-chên, là trình tự về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh đối với một tâm linh khi được tái sanh, sẽ được nhận lãnh (còn được gọi là sanh bông trái) thông qua những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Quyền năng của **Xinh-ba** là giúp cho tâm linh của người tin Chúa (đã được tái sanh), nhận biết được những sự mâu nhiệm giấu kín trong Luật pháp văn tự, mà những sự được tỏ ra từ **Xinh-ba** sẽ không giống dòng sông tuôn chảy, nhưng là theo sự chỉ định của Đức Thánh-Linh, đó là **làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra**;

Nhiều người nghĩ rằng, quyền phép của Đức Thánh-Linh là vô đối và khả năng của tâm linh được gọi là người mạnh sức, vậy thì **tại sao khi tâm linh chúng ta được tái sanh và Đức Thánh-Linh đã ban các ơn thuộc linh của Ngài cho, mà chúng ta lại không thể hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm một cách nhanh chóng và mạnh mẽ, để có thể nhanh chóng đi ra rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân?**

Là kẻ tội lỗi của Đức Chúa Jêsus Christ, thì chúng ta phải nhớ rằng, chính Đức Chúa Jêsus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã phải chờ từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng các tội lỗi của Ngài nói tiên tri về Ngài, bắt đầu từ Gia-cốp (khoảng năm 1850 B.C.), khi người nói tiên tri về Đấng Christ qua sự chúc phước cho Giu-đa: **“Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử đực; Hỡi con! Con bắt được mỗi rôi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngổi lên? Cây phủ việt chẳng hề rời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, Lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.”** (Sáng thế ký 49:8-12), cho đến khi phép báp-tem mà Ngài đã đau đớn chịu đựng cho đến khi phép đó được hoàn thành, là khoảng **một ngàn tám trăm tám mươi năm -1880**, mà phép báp-tem đó chính là sự Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta đóng đinh Ngài trên cây thập tự, làm giá cứu chuộc nhiều người.

**Lu-ca 12:49-50: Ta đã đến quăng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa! Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành!**

**Rô-ma 6:1-11: Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chăng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-tem trong Đức Chúa Jêsus Christ, tức là chịu phép báp-tem trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-tem trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thể nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thể ấy. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục dưới tội lỗi nữa. Vì ai đã chết thì được thoát khỏi tội lỗi. Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài, bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài. Vì nếu Ngài đã chết, ấy là chết cho tội lỗi một lần đủ cả; nhưng hiện nay Ngài sống, ấy là sống cho Đức Chúa Trời. Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ.**

Sứ đồ Phao-lô, khi còn là Sau-lô, là một người Pha-ri-si rất sốt sắng về cựu truyền của tổ phụ mình, nhưng

vì tâm linh của ông lúc đó chưa được tái sanh, nên thân thể xác thịt của ông vẫn còn bị quyền lực của sự tội và sự chết cầm buộc, khiến ông đã trở thành kẻ **bất bớ và phá tán Hội-Thánh của Đức Chúa Trời**, cho đến khi ông được Đức Thánh-Linh giải cứu ông ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, bấy giờ, khi ông đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và nhờ những sự ban cho đó mà ông được trở nên người mới.

**Ga-la-ti 1:11-16:** **Hỡi anh em, tôi nói cho anh em rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền, chẳng phải đến từ loài người đâu; vì tôi không nhận và cũng không học Tin Lành đó với một người nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em đã nghe lúc trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của tôi là thế nào, tôi bất bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá chừng; tôi tán tởi trong giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đỗi về cựu truyền của tổ phụ tôi. Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và huyết.**

Sứ đồ Phao-lô đã được Đức Thánh-Linh nuôi dưỡng bằng những sự tỏ ra về lẽ mầu nhiệm, là Lẽ thật giấu kín, mà Lời Chúa đã chép là **sữa thiêng liêng của Đạo - the sincere milk of the word**, (1 Phi-e-rơ 2:2).

**Rô-ma 16:25-27:** **Ngợi khen Đấng có quyền làm cho vững chí anh em theo Tin Lành của tôi và lời giảng Đức Chúa Jêsus Christ, theo sự tỏ ra về lẽ mầu nhiệm, là lẽ đã giấu kín từ mọi đời trước, mà bây giờ được bày ra, và theo lệnh Đức Chúa Trời hằng sống, bởi các sách tiên tri, bày ra cho mọi dân đều biết, đặng đem họ đến sự vâng phục của đức tin, nhân Đức Chúa Jêsus Christ, nguyên xin vinh hiển về nơi Đức Chúa Trời khôn ngoan có một, đời đời vô cùng! A-men.**

**1 Cô-rinh-tô 2:4-13:** **Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc linh để giải bày sự thuộc linh (comparing spiritual things with spiritual).**

Lý do mà tâm linh của người tin Chúa khi đã được tái sanh mà không thể tiếp nhận những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh một cách nhanh và nhiều như người ta đã nghĩ, đó là vì thân thể xác thịt của người ta vốn bởi bụi đất mà ra, đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi và bị ma quỷ cầm buộc một thời gian dài (kể từ khi người ấy được sanh ra trên đất này cho tới khi tâm linh người ấy được tái sanh), chính sự rửa sả của Luật pháp đã khiến cho tâm trí của người ấy bị nhuộm bởi sự tối tăm, bị ma quỷ cai trị thông qua khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, nên tự xác thịt của người ta là không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên, khi tâm linh của người đó như một thai sanh non, thì người đó chưa thể quản trị được xác thịt mình vậy, nên tâm linh của người đó cần phải được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật và phải được luyện tập qua những sự thử thách mà Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho mọi người tin Chúa phải trải qua, hầu cho tâm linh của người ấy kinh nghiệm được sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, mà đổi mới tâm trí mình, cũng như khi Đức Giê-hô-Va mạng lệnh cho Giô-suê dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào chiếm xứ Ca-na-an phải làm vậy.

**Giô-suê 1:1-9:** **Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ Ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này**

hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì Ta ban cho các người, y như Ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ Ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Sông Giô-đanh là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa, còn Giô-suê là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, tôi tớ của Đức Chúa Trời, sẽ dắt dẫn những người tin Chúa tiếp nhận sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, để tâm linh của những người tin Chúa được tái sinh bằng Lẽ thật, là nước hằng sống của Đức Chúa Trời và bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, để nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà người ấy thắng được quyền lực của ma quỷ, để giải cứu, giải phóng và giải thoát thân thể xác thịt của người mình ra khỏi sự rủa sả của Luật pháp.

Bản King James version chép câu 3 trên như sau: <sup>3</sup>Every<sup>H3605</sup> place<sup>H4725</sup> that the sole<sup>H3709</sup> of your foot<sup>H7272</sup> shall tread<sup>H1869</sup> upon, that have I given<sup>H5414</sup> unto you, as I said<sup>H1696</sup> unto Moses<sup>H4872</sup>.

Chữ nơi - place<sup>H4725</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ מקומ - maqowm, số 4725 ra từ chữ קומ - quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỗ đang đứng, địa vị, chức vụ, lĩnh vực hoạt động, sự điều khiển, sự chỉ huy, sự thiết lập, sự xác nhận, sự liên kết, tình trạng của tâm trí, lĩnh vực của tâm trí;*

Chữ bàn chân - the sole<sup>H3709</sup> of your foot<sup>H7272</sup> chép trong câu 3 trên, bao gồm hai chữ, là bàn của chân, chữ không phải như tiếng Việt chép là bàn chân, đó là các chữ כף - kaph, số 3709 ra từ gốc, là chữ כפף - kaphaph, số 3721 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng của bàn chân, gan của bàn chân, để uốn cong, để cúi mình xuống, sự cúi đầu, đối tượng chống đối;*

Chữ chân - foot<sup>H7272</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ רגל - regel, số 7272 ra từ chữ רגל - ragal, số 7270 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chân để bước, để do thám, để thăm dò, để đưa thông tin, để đưa chuyện, để nói xấu sau lưng, sự vu cáo, sự vu khống, quan điểm, nhận xét, ý kiến nhìn nhận;*

Đức Giê-hô-Va đã cảnh báo Giô-suê và cũng là cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài về việc họ phải trước hết làm chủ được tâm trí mình, đó là không được kinh khủng, không được sợ hãi, vì Đức Giê-hô-Va đã phó các dân trong xứ Ca-na-an đó cho dân Y-sơ-ra-ên tiêu diệt và Ngài sẽ ở cùng họ trong mọi nơi họ sẽ phải đi tới. Để làm được điều đó, thì dân Y-sơ-ra-ên cũng như Giô-suê phải làm theo Lời Chúa phán, đó là: **“Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.”**

Bản King James version chép: <sup>8</sup>This<sup>H2088</sup> book<sup>H5612</sup> of the law<sup>H8451</sup> shall not depart<sup>H4185</sup> out of thy mouth<sup>H6310</sup>; but thou shalt meditate<sup>H1897</sup> therein day<sup>H3119</sup> and night<sup>H3915</sup>, that thou mayest observe<sup>H8104</sup> to do<sup>H6213</sup> according to all<sup>H3605</sup> that is written<sup>H3789</sup> therein: for then<sup>H227</sup> thou shalt make thy way<sup>H1870</sup> prosperous<sup>H6743</sup>, and then<sup>H227</sup> thou shalt have good success<sup>H7919</sup>.

Chữ chớ xa - shall not depart<sup>H4185</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ מוש - muwsh, số 4185 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *không được rời xa, không được xoá khỏi, không được tháo bỏ,*

Chữ suy gẫm - meditate<sup>H1897</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ הגה - hagah, số 1897 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiếng than vãn, sự nói trong rên rỉ, sự nói ra, sự phát biểu, sự bày tỏ ra, sự trầm ngâm suy nghĩ, sự nói thì thầm, sự trừ tính, sự mưu tính, sự nghiên cứu, sự học tập, sự nói lớn tiếng, sự tranh luận trong sự cao hứng hay trong sự giận dữ, sự nói chuyện về điều đó, sự hình dung, sự tưởng tượng về điều đó;*

Chữ cẩn thận - observe<sup>H8104</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ שמר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự canh giữ, sự canh chừng, sự quan sát, sự quan tâm, sự theo dõi, sự lưu ý, sự để ý, sự bảo vệ,*

*sự tán dương, sự ca tụng, sự tích lũy, sự lưu trữ, sự bảo quản, sự bảo tồn, sự cẩn thận, sự đề phòng, sự duy trì;*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **may mắn - prosperous**<sup>H6743</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ צַלַּח - **tsalach**, số 6743 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tiến tới, sự thăng chức, sự thịnh vượng, sự phồn vinh, sự thành công, có ích lợi, trở nên mạnh mẽ;*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **được phước - have good success**<sup>H7919</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ שָׂכַל - **sakal**, số 7919 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên khôn ngoan, trở nên thận trọng, trở nên thông sáng; được sự hiểu biết rộng, biết suy nghĩ, biết cân nhắc, biết quan tâm đến, có sự khéo léo, có thể truyền kiến thức cho người khác;*

Trọng vẹn ý nghĩa của mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Giô-suê, cũng như đối với hết thảy những người hầu việc Chúa là phải vâng giữ và tuân theo, khi họ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, mà sự vượt qua sông Giô-đanh để chiếm xứ Ca-na-an đó là bóng, mà xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa.

Trọng tâm của mạng lệnh trên là nói về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), là **hàng còn đến khi tận thế** và mọi người tin Chúa cũng như những người hầu việc Chúa phải ngày và đêm suy gẫm mọi sự đã chép ở trong quyển sách Luật pháp đó, vì hết thảy những sự đã được chép trong văn tự đó, bề ngoài là con đường dẫn người ta ra khỏi quyền lực của sự tối tăm (tội lỗi), nhưng bề trong là những sự mâu nhiệm thuộc về thân linh và sự sống, sẽ được tỏ ra khi tâm trí của người ta đã vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời và chính những sự mâu nhiệm sẽ được tỏ ra đó là phần thưởng, là sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời cho tâm linh của những người đã kính sợ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động khiến sống lại (phục hồi) mọi sự thuộc về sự sống của tâm linh loài người, khi tâm linh của người ta tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Đó là lý do tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn những người hầu việc Ngài và tuyển dân của Ngài phải tiếp nhận, vâng giữ, tuân theo và suy gẫm Luật pháp của Đức Chúa Trời ngày và đêm, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, tức là nguồn của sự sáng sẽ thắp ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, là tâm linh loài người và chính sự sáng đó là sự sáng thật, ban sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự hiểu biết, sự tri thức, sự kính sợ Đức Giê-Hô-Va cho tâm linh của những người nào vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trong xứ Ca-na-an, trước khi dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào đánh chiếm xứ đó, đã có bảy sắc dân lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên sống tại đó, mà các dân đó là bóng về quyền lực của ma quỷ, đã nhân cơ hội tội lỗi của A-đam thứ nhất đó mà hợp pháp xâm nhập thân thể xác thịt của loài người và cai trị thân thể của người ta trong tội lỗi. Quyền lực của các dân (ma quỷ) đó được coi là lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên là nói về quyền lực siêu nhiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chưa tước bỏ hết khỏi chúng, vì ma quỷ còn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng như công cụ để làm chứng nghịch lại hết thảy những người nào (trong loài người) vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời. Chúng (ma quỷ) mạnh hơn người ta ở chỗ, chúng là vô hình trước con mắt xác thịt của loài người.

Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên rằng, Ngài đã phó các dân trong xứ Ca-na-an đó cho bị diệt đi, với điều kiện là dân Y-sơ-ra-ên phải vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên phải từ bỏ tội lỗi, phải trở nên một dân thánh cho Ngài, mà sự nên thánh đây chính là sự tâm linh của người ta phải được tái sinh và phải quản trị xác thịt mình để sống theo Luật pháp thánh và công bình của Đức Chúa Trời. Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho cả tâm linh và tâm trí của những người kính sợ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Ngài được sự sống lại, được đổi mới theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời.

**Ma-la-chi 2:15: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.**

Trong mạng lệnh trên, Lời Chúa ẩn giấu sự mâu nhiệm tại phần thứ hai của câu, đó là: **Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.**

Nếu chỉ xem xét theo văn tự, thì câu này chỉ có giá trị với những người nam đã cưới vợ thôi sao? không phải như vậy, vì Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là cho tâm linh của loài

người, vậy nên chúng ta phải nhờ Đức Thánh-Linh để hiểu được sự mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời.

Theo Lẽ thật mà chúng ta đã học, thì La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh và hai con gái của La-ban là Lê-a và Ra-chên đó là hình bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (Lê-a là bóng), là Luật pháp văn tự còn được gọi là Luật pháp của sự tội và sự c hết (Ra-chên là bóng).

Gia-cốp là người hình bóng về tâm linh của những người tin Chúa, có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và khao khát được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. Khi Gia-cốp đến với La-ban và người đã hầu việc La-ban một thời gian và bởi Gia-cốp yêu mến Ra-chên nên La-ban đã gả con gái của mình cho Gia-cốp và đó là công việc của Đức Thánh-Linh, sẽ làm thành công việc của Ngài cho hết thảy mọi người tin Chúa có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài.

Lời của Đức Chúa Trời được ví là giống cái, là giống sẽ sanh sản khi được đầu tư vào, mà hành động tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, vâng giữ và tuân theo Luật pháp đó là bóng về việc người nam (tâm linh loài người) cưới (trở nên một thịt) Luật pháp của Đức Chúa Trời (con gái của La-ban) vậy.

Ý nghĩa của chữ **lấy lúc tuổi trẻ**, có nghĩa là người tin Chúa phải giữ lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài, không được thay đổi thái độ đó trải suốt cuộc đời của mình, bởi vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết lòng dạ của loài người, đã bị quyền lực của ma quỷ lừa dối và những sự lừa dối đó đã cai trị nơi tâm trí (xứ Ca-na-an là bóng) người ta, mà tự cho rằng, mình có thể làm được mọi sự mình muốn, nên lòng người ta không được trọn lành với Đức Chúa Trời và không vâng giữ Luật pháp của Ngài, nên Ngài đã qua các tiên tri của Ngài mà cảnh cáo tuyển dân của Ngài.

**Giê-rê-mi 31:31-33:** Đức Giê-hô-va phán: **Nầy, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay đất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta.**

**Ô-sê 2:16-23:** Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong ngày đó người sẽ gọi Ta là: **Chồng tôi**, và sẽ không gọi Ta là: **Chủ tôi nữa**. Vì Ta sẽ cắt tên của các tượng Ba-anh khỏi miệng nó; và không ai nói đến tên chúng nó nữa. Trong ngày đó, Ta sẽ vì chúng nó lập ước cùng những thú đồng, những chim trời, và côn trùng trên đất. Ta sẽ bẻ gãy và làm cho biến mất khỏi đất nầy những cung, những gươm, và giặc giã; và sẽ khiến dân sự được nằm yên ổn. Ta sẽ cưới người cho Ta đời đời; Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự công bình và chánh trực, nhân từ và thương xót. **Phải**, Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự thành tín, và người sẽ biết Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, Ta sẽ trả lời, Ta sẽ trả lời cho các tầng trời, các tầng trời sẽ trả lời cho đất. Đất sẽ trả lời cho lúa mì, cho rượu mới, cho dầu, và ba thứ nầy sẽ trả lời cho Gít-rê-ên. Đoạn Ta sẽ gieo nó cho Ta trong đất, và sẽ làm sự thương xót cho kẻ chưa được thương xót. Ta sẽ nói cùng những kẻ chưa làm dân Ta rằng: **Người là dân Ta**, và nó sẽ trả lời rằng: **Ngài là Đức Chúa Trời tôi**.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo mọi người tin Chúa về sự bất trung của người ta, là những sự đã từng cai trị và đồn lũy nơi tâm trí xác thịt của loài người, nếu tâm trí của người tin Chúa không nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà đổi mới tâm trí mình, thì người ta cũng sẽ từ bỏ sự kính sợ Đức Chúa Trời và không yêu mến Ngài, như lúc người ta mới tin nhận Chúa vậy.

**Ma-thi-ơ 24:3-14:** Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ**

sự cuối cùng sẽ đến.

**Khải huyền 2:1-7:** Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Ê-phê-sô rằng: Đây là lời phán của Đấng cầm bầy ngôi sao trong tay hữu và đi chính giữa bầy chân đèn vàng: Ta biết công việc người, sự khó nhọc người, sự nhịn nhục người; Ta biết người không thể dung được những kẻ ác, lại biết người đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ mà không phải là sứ đồ, người đã rõ ràng chúng nó giả dối. Người hay nhịn nhục và chịu khó vì Danh Ta, không mệt nhọc chút nào. Nhưng điều ta trách người, là người đã bỏ lòng kính mến ban đầu. Vậy hãy nhớ lại người đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, Ta sẽ đến cùng người, nếu người không ăn năn thì Ta sẽ cất chân đèn của người khỏi chỗ nó. Song người có điều nầy khá, là người ghét những việc làm của đảng Ni-cô-la, mà Ta, Ta cũng ghét nữa. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang nói về lý do tại sao khi tâm linh của người tin Chúa đã được tái sanh, nghĩa là được sự sống lại, được phục hồi thân phận mình, là con của Đức Chúa Trời, mà chúng ta lại không thể tiếp nhận nhanh, ngay lập tức và đầy đủ mọi sự vốn thuộc về loài người theo tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người được giống như ảnh tượng của Ngài, đó là vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, nên hết thấy tâm linh của những người muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì người ấy phải chứng minh đức tin của mình, thông qua các kỳ thử thách mà mọi người tin Chúa phải trải qua.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không để cho người tin Chúa phải tự chứng minh bằng năng lực mình, mà chính Thần của Đức Giê-Hô-Va, là Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ ở bên người ấy, như Đức Giê-Hô-Va đã làm cho Gia-cốp vậy, tức là vào thời kỳ nào thì La-ban mới gả con gái của mình cho Gia-cốp và tại sao La-ban lại cất cử hai con đòi (người hầu gái) của mình cho theo hầu hai con gái đó? điều đó không phải là làm cho hai con gái của La-ban, nhưng là làm cho Gia-cốp vậy, hầu qua người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có một dòng dõi đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ Gia-cốp và dòng dõi ra từ Gia-cốp mà được phước, tức là Đức Giê-Hô-Va sẽ có được một dòng dõi thánh vậy.

**1 Phi-e-rơ 1:1-12:** Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta tái sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình, khi đối diện với Lời của Đức Chúa Trời, khi chúng ta học các bài này, đừng nghĩ rằng đây là một bài giảng của một mục sư, cũng như khi đọc Lời Chúa trong Kinh-Thánh với các thư tín của các sứ đồ, thì đừng nghĩ các lời đó là của sứ đồ Giảng hay là sứ đồ Ma-thi-ơ hoặc sứ đồ Phi-e-rơ, hay là của sứ đồ Phao-lô, nhưng hãy nhận biết rằng, toàn bộ Kinh-Thánh do tay loài người viết ra, nhưng các ý tưởng đó không phải đến từ xác thịt của người viết các sách đó, vì Đức Thánh-Linh biết rõ mọi sự và trong sự mưu luận mà Ngài cảm động người ta viết xuống, để dạy dỗ, để dắt dẫn, để thử lòng người ta, vì khi người ta đọc Lời Chúa, thì Đức Thánh-Linh sẽ dò xét tư tưởng cùng những ý định ở trong

lòng của họ mà biết ai là người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, ai có lòng tôn trọng Lời của Đức Chúa Trời và ai là người cần thận, biết nhờ cậy Đức Thánh-Linh để nhận biết ý nghĩa của những sự đã được chép trong các sách đó. Chớ vội vàng dùng trí khôn của mình mà đoán xét hay là chê bai, hoặc mở miệng mà nói nghịch những sự mà mình đã đọc, vì sứ đồ Phao-lô đã bởi Đức Thánh-Linh cảm động mà viết rằng: **“Nếu có ai tưởng mình biết điều gì, thật người ấy chưa biết như mình nên biết. Nhưng nếu có một người yêu mến Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời biết người đó.”** (1 Cô-rinh-tô 8:2-3)

Hết thấy những sự được tỏ ra gọi là Lẽ thật đó, là những sự đã được giấu kín cho đến kỳ sau rốt này, Đức Thánh-Linh mới tỏ ra cho các tôi tớ của Ngài để rao giảng ra, để gây dựng tâm linh của những người tin Chúa nào có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên những người nghe và đọc các lời này mà không hiểu, không thích hoặc cảm thấy khó chịu, thì đó là dấu hiệu ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người ấy chưa được thắp sáng, nên người ấy không thể hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời. Nhưng với những người tin Chúa đã được tái sinh tâm linh mình, thì trước khi học Lời Chúa hoặc trong Kinh-Thánh hoặc các bài đã được rao giảng ra, thì người ấy phải cầu xin Đức Thánh-Linh ban trí hiểu cho mình, như sứ đồ Phao-lô đã cầu nguyện cho mọi người tin Chúa, hầu cho họ có thể hiểu được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, qua chức vụ của các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ vậy.

**Ê-phê-sô 1:17-21: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.**

Chúng ta đang học và suy gẫm những sự mầu nhiệm về công việc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho Gia-cốp, nghĩa là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đang làm công việc tìm kiếm một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ hầu việc Ngài trong Nước thầy tế lễ của Con một yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

Nói Đức Giê-hô-Va tìm kiếm một dòng dõi thánh, điều đó không có nghĩa là Đức Giê-hô-Va đang tìm trong loài người xem ai là người thánh, thì Ngài sẽ chọn người đó, như cách loài người xác thịt nghĩ, mà chính Đức Giê-hô-Va đã chọn người ta ngay từ khi Ngài nhìn thấy sự sáng thật vẫn còn trong người ta, dù gần tàn, như Đức Giê-hô-Va đã thấy sự sáng đó trong Gia-cốp, lúc người còn đang ở trong lòng mẹ và đó là bóng về việc Đức Giê-hô-Va sẽ tìm từ giữa những người mang danh là tin Chúa, trong các Hội-Thánh (bất kỳ), xem ai tâm linh nào (ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va) vẫn còn sáng, dù gần tàn, bấy giờ Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ mở lòng cho người ấy, khiến người ấy được thấy sự cứu rỗi của Ngài, như Lời Chúa đã chép: **“Này, đây tớ Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn Ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần Ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm!”** (Ê-sai 42:1-8)

**Sáng thế ký 30:12-13: Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp; thì Lê-a rằng: Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xưng ta được phước; nàng bèn đặt tên đứa trai đó là A-se.**

Bản King James version chép: <sup>12</sup> **And Zilpah** <sup>H2153</sup> **Leah's** <sup>H3812</sup> **maid** <sup>H8198</sup> **bare** <sup>H3205</sup> **Jacob** <sup>H3290</sup> **a second** <sup>H8145</sup> **son** <sup>H1121</sup> <sup>13</sup> **And Leah** <sup>H3812</sup> **said** <sup>H559</sup> **, Happy** <sup>H837</sup> **am I, for the daughters** <sup>H1323</sup> **will call** <sup>H833</sup> **me blessed** <sup>H833</sup> **: and she called** <sup>H7121</sup> **his name** <sup>H8034</sup> **Asher** <sup>H836</sup> **.**

Như chúng ta đã biết, **Xinh-ba** và **Bi-la** không phải là con gái của La-ban, nhưng là **con đòi - maid**<sup>H8198</sup>, trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **שִׁפְחָה** - **shiphchah**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **để trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra; là người hầu gái;**

Khi La-ban cắt cử hai con đòi của mình, là **Xinh-ba** và **Bi-la** theo hầu hai con gái của mình, thì Lời Chúa không chép là **con đòi - maid**<sup>H8198</sup> nữa, nhưng chép là **theo hầu - handmaid**<sup>H8198</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ **שִׁפְחָה** - **shiphchah**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người hầu gái, đầy tớ gái thuộc quyền sở hữu của chủ; người diễn thuyết, sự khiêm tốn, sự nhún nhường;**

Khi **Xinh-ba** sanh con trai thứ nhì cho Gia-cốp, thì Lê-a nói rằng: **Tôi lấy làm vui mừng dường bao! vì các con gái sẽ xứng ta được phước;** Bản King James version chép: **Happy**<sup>H837</sup> **am I, for the daughters**<sup>H1323</sup> **will call**<sup>H833</sup> **me blessed**<sup>H833</sup>.

Chữ **vui mừng - Happy**<sup>H837</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ **אֲשַׁחֵךְ** - **oshaer**, số 0837 ra từ chữ **אֲשַׁח** - **ashar**, số 0833 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, được chúc phước;**

Chữ **các con gái - daughters**<sup>H1323</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ **בָּתִּים** - **bath**, số 1323 ra từ chữ **בַּת** - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con gái, người nữ (hoặc con đẻ hay con nuôi, hoặc cháu gái, chị gái, hay em gái); để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái;**

Chữ **con gái** được chép đây, theo văn tự được **nhân cách hoá về bốn tánh, chức năng của người nữ** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, để từ đó mà loài người được phát triển ra. Khi được áp dụng trong Kinh-Thánh, chữ **các con gái** còn đại diện cho những người được gọi là dân của Đức Chúa Trời, là những người tin Chúa, sẽ tôn cao Danh Đức Giê-Hô-Va và tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời cho muôn dân.

Thân thể xác thịt của người tin Chúa còn được gọi là **con nuôi**, là **đồ dùng cho sự công bình** của Đức Chúa Trời, và theo giá trị ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất để nắn nên một thân hình cho A-đam và Ngài đã thấy thịt và xương của A-đam (là phần được tạo nên bằng bụi đất) để tạo nên một **người nữ** và dẫn đến cho A-đam và A-đam đã đặt tên tạo vật giống như mình đó là **người nữ, là vợ, là giống cái.**

Sáng thế ký 2:22-23: Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.

Chữ **người nữ - woman**<sup>H0802</sup> chép trong câu 22 và 23 trên, đó là chữ **אִשָּׁה** - **ishshah**, số 0802 ra từ gốc, là chữ **אִישׁ** - **iysh**, số 0376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Người nữ (nói chung), phụ nữ, người vợ, giống cái; người nam, giống đực, loài người;**

Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nên khi người tin Chúa suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, thì phải chú ý tới gốc của Lời Chúa đã chép, vì phần gốc chính là nền tảng của sự sống, còn phần ngọn tức là phần văn tự mà chúng ta thấy được đó, mang ý nghĩa thuộc thể, vì nếu chúng ta để ý vào Lời Chúa chép, khi A-đam gọi người mà Đức Giê-Hô-Va đã dẫn đến cùng mình, đó là **người nữ**, khi Đức Giê-Hô-Va tỏ cho Môi-se chép xuống, thì Môi-se đã chép là **אִשָּׁה** - **ishshah**, nhưng gốc của chữ đó là **אִישׁ** - **iysh**, đúng như A-đam đã nói rằng: **Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.** Tức là chữ **אִשָּׁה** - **ishshah** (người nữ) ra từ chữ **אִישׁ** - **iysh** (người nam) mà có chữ **אִשָּׁה** - **ishshah** vậy.

Trở lại với lời Lê-a nói rằng: **vì các con gái sẽ xứng ta được phước;** Điều đó có nghĩa, hết thấy tâm linh của những người tin Chúa đã được tái sanh, đều sẽ nói qua môi miệng của thân thể xác thịt mình, rằng người nào được sở hữu Lễ thật (mà Lê-a là bóng) của Lời Đức Chúa Trời, thì người ấy là người có phước, là người được Đức Chúa Trời ban phước cho.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về Lễ thật này: **“Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải bị ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những lời Ta ở trong các người, hãy cầu**

xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.” (Giăng 15:5-11)

Chữ A-se - Asher<sup>H836</sup> chép trong Sáng thế ký 30:13 đó là chữ אֲשֶׁר - Asher, số 0836 ra từ אֲשֶׁר - ashar, số 0833 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, được chúc phúc;*

**Danh xưng** bao gồm ý nghĩa *uy quyền, bổn tánh, sự vinh hiển và sự tôn trọng*. Theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, thì bất kỳ một tạo vật nào cũng có danh xưng (tên gọi) riêng, nghĩa là có *uy quyền, bổn tánh, sự vinh hiển và sự tôn trọng* của vật đó ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì nếu Đức Chúa Trời không cho phép, thì điều đó không thể xảy ra, dù tạo vật đó tốt hay xấu mặc dầu, đều có tác dụng trong sự cai trị của Đức Chúa Trời đối với muôn vật, hoặc trong thiên đàng, hoặc trong không gian hay ở trên trái đất, trong nước, dưới đất.

Người tin Chúa cần hiểu biết giá trị thật (danh) của những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, vì nếu người ta không nhận biết giá trị của những sự ban cho đó, người ta sẽ khinh để và coi thường những sự đó, như những người vô tín đã coi thường một số ân tứ của Đức Thánh-Linh, chỉ vì thiếu sự hiểu biết mà sự vô tín trong họ sẽ bị ma quỷ tận dụng cơ hội mà cướp đi phước hạnh, mà Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

**Mác 16:16-18:** Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: <sup>17</sup> And these<sup>G5023</sup> signs<sup>G4592</sup> shall follow<sup>G3877</sup> them that believe<sup>G4100</sup>; In my name<sup>G3686</sup> shall they cast<sup>G1544</sup> out devils<sup>G1140</sup>; they shall speak<sup>G2980</sup> with new<sup>G2537</sup> tongues<sup>G1100</sup>;

Các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đều là thần linh và sự sống, vì thế cho nên khi người nào áp dụng Lời Chúa mà chỉ nghĩ đến sự thuộc về xác thịt (văn tự) thì người ấy sẽ trật phần ân điển, dù văn tự là quan trọng, nhưng việc áp dụng Lời Chúa trong Nước Đức Chúa Trời thì phải sử dụng Lễ thật kèm theo.

Chữ mà người ta hay gọi là *tiếng mới*, hay là *tiếng lạ* đó, đó là sự hiểu sai Lời của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chữ **tiếng mới** - new<sup>G2537</sup> tongues<sup>G1100</sup> chép trong câu 27 trên, bao gồm hai chữ, mà dịch theo ngôn ngữ thì hai chữ đó có nghĩa là “*ngôn ngữ được nói qua cái lưỡi mới*”.

Chữ **mới** - new<sup>G2537</sup> đó là chữ καινός - kainos, số 2537 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *mới, thời kỳ mới, thời đại mới, tính chất mới, sự tươi mới;*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **tiếng mới** - tongues<sup>G1100</sup> được chép trong câu 17 trên, đó là chữ γλῶσσα - glossa, số 1100 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cái lưỡi (liên quan đến việc phát ngôn, nói, ngôn ngữ),*

Chúng ta hãy xem Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì về **cái lưỡi** quan trọng này.

**Ê-sai 28:9-13:** Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lìa khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Nay là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt!

Bản King James version chép câu 11 trên như sau: <sup>11</sup> For with stammering<sup>H3934</sup> lips<sup>H8193</sup> and another<sup>H312</sup> tongue<sup>H3956</sup> will he speak<sup>H1696</sup> to this<sup>H2088</sup> people<sup>H5971</sup>.

Chữ **môi lạ** - stammering<sup>H3934</sup> lips<sup>H8193</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ אֲבִיגָוֹן - la'eg, số 3934 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nói lắp, sự bất chú, sự nhạo báng, sự thách thức.*

Chữ **môi** - lips<sup>H8193</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ שָׂפָה - **saphah**, số 8193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **môi, ngôn ngữ, sự nói, tiếng nói, lời nói;**

Chữ **lưỡi** khác - another<sup>H312</sup> tongue<sup>H3956</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ לָשׁוֹן - **lashown**, số 3956 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **cái lưỡi (cơ phận phát âm liên quan đến ngôn ngữ được nói ra từ nó), giọng nói.**

Chữ **khác** - another<sup>H312</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ אַחֵר - **acher**, số 0312 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **khác, tiếp theo, noi theo, thêm nữa, khác nhau, lạ, không quen biết;**

Đức Giê-hô-Va đã phán trước về một kỳ, khi Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm xong công việc được Ngài giao cho, đó là hoàn thành giá cứu chuộc nhân loại, thì các phép lạ (thuộc về công việc của Nước Đức Chúa Trời) sẽ xảy ra, để tỉnh thức tuyển dân của Ngài, qua việc Thần Lẽ thật sẽ khiến cho người ta nói được những ngôn ngữ mới, lạ, là thứ ngôn ngữ mà người ấy không hiểu. Đó là dấu lạ để nhắc nhở về công việc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời của họ đã phán trước, hầu cho tuyển dân của Ngài nhận biết trách nhiệm của mình trước mặt Đức Chúa Trời. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên và nhiều người mang danh là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ, đã không chịu tin Lời của Đức Chúa Trời.

Bằng chứng là ngày lễ ngũ tuần (năm A.D. 32), khi Đức Thánh-Linh giáng trên các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ tại phòng cao trong thành Giê-ru-sa-lem, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nói những ngôn ngữ mà những người đó không hề biết trước và những người ở chung quanh đó tưởng những người đang nói tiếng mới đó là say rượu, giống như những người nói lắp hoặc bắt chước giọng người nào đó mà nói vậy, ứng nghiệm Lời Đức Giê-hô-Va đã dùng tiên tri Ê-sai để nói. Nhưng nhiều người vẫn không tin Lời của Ngài.

**Điều này có liên quan gì đến con trai thứ hai do Xinh-ba đã sanh cho Gia-cốp không?**

Có đấy, vì những người tin Chúa khi được tái sanh, họ sẽ trở thành những người được **sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, sự bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, sự được chúc phước**, đó là ý nghĩa của danh **A-se**, con trai thứ tám của Gia-cốp và là con trai thứ nhì của **Xinh-ba** sanh cho Gia-cốp vậy.

Số 8 là con số biểu tượng của sự sống lại, sự phục sinh, sự tái sanh. Người ta sẽ không thể biết bạn là người nước nào cho đến khi bạn nói thứ ngôn ngữ ra từ môi miệng của bạn. Một đứa trẻ khi vừa được sanh có thể khiến cho những người ở chung quanh nơi đứa trẻ đó vừa sanh ra biết được sự nó được sanh ra, vì tiếng khóc của nó. Loài người biết sử dụng ngôn ngữ của mình nói ra để sai khiến người khác, hoặc cai trị động vật chung quanh mình, tùy theo thái độ cùng cường độ của tiếng người ấy nói mà bày tỏ ý muốn của người ấy vậy.

**Ngôn ngữ khác** được nói ra từ cái miệng của một người, chính là sự **khác, lạ** đã được Lời Chúa nói trước, để tỏ ra rằng, **người thuộc về trời**, đã được sống lại và đang hiện diện trong một **thân thể xác thịt thuộc về đất** và ngôn ngữ được nói ra như một người lạ trong người đó, chính là sự tỏ ra rằng, **tâm linh người đó, tức là người thuộc về trời đó đã được sống lại**, dù ngôn ngữ đó có thể loài người xác thịt không hiểu, nhưng trong Đức Chúa Trời, ngôn ngữ đó có quyền năng, có thể trói buộc quyền lực của ma quỷ, có thể sai khiến các thiên sứ, để làm các phép lạ, để chữa lành người ta và để làm sáng Danh Chúa.

**Đối với những kẻ vô tín trước các dấu lạ đó, tức là kẻ chẳng tin trước các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó, sẽ nhận lãnh hậu quả thể nào?**

**Mác 16:16-18:** Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Nếu bạn là người tin Chúa, bạn phải tái sanh và đó là mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu bạn mang danh là người tin Chúa mà bạn không chấp nhận tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì bạn là kẻ cứng lòng, là kẻ **chẳng tin**, và bạn sẽ **bị đoán phạt** y như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

**Nếu bạn đã được tái sanh, bạn phải kiểm tra xem, từ khi bạn tin Chúa cho đến bây giờ, bạn đã có các ơn, như tám con trai mà Gia-cốp đã nhờ Lê-a, Bi-la và Xinh-ba (của Đức Thánh-Linh ban cho) mà sanh ra các bông trái thuộc linh đó chưa?**